TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST
Ngày: 20/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU -TP ĐÀ NẴNG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có* :**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Hồng Loan
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Ông Huỳnh Thanh Trà

+ Ông Lê Phú Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Đình Vui** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng *tham gia phiên tòa*: Bà Ngô Thị Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - 24 Hoàng Văn Thụ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 54/2019/TLST- HS ngày 08/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐXXST-HS ngày 05/6/2019 đối với bị cáo:

Lê Hoàng Kim D. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 16/8/1996, tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: K68/01 T, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam.Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Hoàng V và bà Lê Thị Kim P (cả hai đều còn sống). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 13/4/2017 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng.

Nhân thân:

+ Ngày 24/4/2015 bị Công an phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 25/11/2015 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng.

+ Ngày 13/3/2019 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/3/2019, hiện có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Ông**Bùi Đức H,** sinh năm 1994. Địa chỉ: K82/35 Nguyễn Văn L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1986. Địa chỉ: 715 Trần Cao V, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 30/01/2019, ôngBùi Đức H chở bạn là Lê Hoàng Kim D đến nhà ông H tại K82/35 Nguyễn Văn L, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng chơi. Lúc này,D thấy 01 máy tính xách tay hiệu ASUS, màu vàng đồng của ông H để trên giường. Lợi dụng lúc ông H không để ý D lấy trộm máy tính trên bỏ vào phía sau áo đang mặc và lấy áo khoác phủ xuống. Sau đó, ông H chở D đi viếng đám tang ở đường Âu Cơ, thành phố Đà Nẵng rồi ông H đi về.D đem máy tính xách tay đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ Kim Tuyền số 715 Trần Cao V, thành phố Đà Nẵng do ông Nguyễn Ngọc S làm chủ; cầm với giá 7.000.000 đồng.

Ông Hiển về nhà phát hiện mất tài sản, nên lúc 16 giờ 45 phút ngày 31/01/2019,ông H đến Công an phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trình báo sự việc.

* Vật chứng thu giữ: Do ông Nguyễn Ngọc S giao nộp:

+ 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu vàng đồng 15,6 inch mã máy X542UA-GO349T; HBNOCV8234646E.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Nguyễn Ngọc S làm chủ.

+ 01 phiếu cầm đồ ngày 30/01/2019 tên người cầm Lê Hoàng Kim D.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho ông Nguyễn Ngọc S nhận dạng Lê Hoàng Kim D.

Qua quá trình điều tra, Lê Hoàng Kim D đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Việc khai nhận củaD phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

* Theo kết luận định giá tài sản số: 29 ngày 01/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Hải Châu kết luận 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu vàng đồng có giá trị: 5.500.000 đồng.

* Xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho ông Bùi Đức H.

* Về Dân sự: Ông Bùi Đức H đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường. Ông Nguyễn Ngọc S yêu cầu Lê Hoàng Kim D bồi thường số tiền 7.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Hoàng Kim D về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Hoàng Kim D mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên không đề cập đến. Ông Nguyễn Ngọc S yêu cầu bị cáo bồi thường 7.000.000 đồng là có cơ sở, đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải trả cho ông S số tiền 7.000.000 đồng.

+ Về án phí: Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đồng ý trả lại cho ông Nguyễn Ngọc S số tiền 7.000.000 đồng.

- Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt, nhưng quá trình điều tra bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

- Tại phiên tòa ông Nguyễn Ngọc S vắng mặt, nhưng quá trình điều tra ông S trình bày: Ông không biết 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu vàng đồng bị cáo đem cầm tại cơ sở cầm đồ của ông là do bị cáo trộm cắp mà có. Nay ông đã giao nộp 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu vàng đồng nêu trên để phục vụ điều tra và bị hại đã nhận lại tài sản. Ông đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm trả lại cho ông số tiền 7.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Hoàng Kim D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 22 giờ ngày 30/01/2019 tại nhà số K82/35 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Lê Hoàng Kim D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu vàng đồng của ông Bùi Đức H có trị giá 5.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

- Bị cáo Lê Hoàng Kim D là đối tượng nghiện ma túy. Vì muốn có tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Khi bị hại chở bị cáo về nhà chơi, lợi dụng sơ hở của bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay hiệu ASUS màu vàng đồng của ông Bùi Đức H có trị giá 5.500.000 đồng. Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo đã đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ Kim Tuyền tại 715 Trần Cao V, thành phố Đà Nẵng do ông Nguyễn Ngọc S làm chủ cầm chiếc máy tính xách tay nêu trên với giá 7.000.000 đồng để trả

nợ và tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. HĐXX thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i và điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. HĐXX thấy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

- Về dân sự: Ông Bùi Đức H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không đề cập đến.

- Ông Nguyễn Ngọc S đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm trả lại cho ông số tiền 7.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý trả lại số tiền trên cho Ông S. HĐXX thấy yêu cầu của Ông S là chính đáng, vì vậy cần buộc bị cáo phải trả lại cho Ông S số tiền trên là phù hợp với Điều 42 của Bộ luật hình sự.

Đối với ông Nguyễn Ngọc S đã nhận cầm máy tính xách tay do bị cáo trộm cắp nhưng Ông S không biết rõ đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không xử lý là có cơ sở.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo* Lê Hoàng Kim D *phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Lê Hoàng Kim D 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2019.**

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 của Bộ luật hình sự.

- Buộc bị cáo Lê Hoàng Kim D phải bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc S số tiền 7.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng bị cáo phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Hải Châu;*
- *VKSNDTPĐN;*
- *Công an Q. Hải Châu;*
- *Công an TPĐN;*
- *TAND TPĐN;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Trại tạm giam;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Hồng Loan

Hội đồng xét xử

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**